TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2026/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 20 tháng 01 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 624/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2025 giữa:

* Nguyên đơn: Ông **Nguyễn T**, sinh năm: 1993

Địa chỉ: 17 thôn 16, xã Ea Nuôl, tỉnh Đắk Lắk.

* Bị đơn: Bà **Ngô Thị Bích D**, sinh năm 1993

Địa chỉ: 5A Đồng Nai, phường Nam Nha Trang, Khánh Hòa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn T và bà Ngô Thị Bích D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn d và bà Ngô Thị Bích D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn T và bà Ngô Thị Bích D có một con chung là cháu Nguyễn GIa H sinh ngày 21/12/2020.

Giao con chung cháu Nguyễn GIa H sinh ngày 21/12/2020 cho bà Ngô Thị Bích D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng *(Hai triệu đồng)*/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02/2026 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn T và bà Ngô Thị Bích D xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn T và bà Ngô Bích D mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm (Đối với số tiền cấp dưỡng) là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*. Ông T tự nguyện nộp án phí nên ông T phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* tiền án phí, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0005212 ngày 30/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Ông T đã nộp đủ tiền án phí.

Quy định: *Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.*

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1 Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường Phước Hải, Tp. Nha Trang (nay là phường Nam Nha Trang), Khánh Hòa
- Các đương sự;
- Lưu AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nam Hoa